



HOA SEN GROUP

HỒ SƠ MỜI THẦU
MUA MẶT HÀNG THỨ PHẨM, PHỤ PHẨM

Số: 01-PPPL/05.20/HSG – Ngày 21 tháng 04 năm 2020

I. Thư mời dự thầu

Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THƯ MỜI THẦU

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen, Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ, Công ty TNHH MTV Vật Liệu Xây Dựng Hoa Sen, Công ty TNHH MTV Hoa Sen Nghệ An, Công ty TNHH MTV Hoa Sen Bình Định, Công ty TNHH Một Thành Viên Hoa Sen Nhơn Hội Bình Định, Công ty TNHH MTV Hoa Sen Hà Nam, Công ty TNHH MTV VLXD Hoa Sen Yên Bái, Công ty TNHH MTV Hoa Sen Phú Mỹ tổ chức đấu thầu mặt hàng thứ phẩm, thép phụ phẩm.

- Tên gói thầu: MUA HÀNG THỨ PHẨM, PHỤ PHẨM

- Số lượng các mặt hàng bao gồm: Thép cán nguội Pubcoil; Biên thép cán nguội; Biên thép kèm lạnh; Tôn tấm thứ phẩm các loại; Tôn tấm (dạng bao bì); Tôn thép thứ phẩm các loại; Sắt thép thứ phẩm cơ khí; Thép thứ phẩm (dạng dầm bảo); Tôn kèm thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm; Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm; Thép dày mạ kèm thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57 mm; Thép dày mạ lạnh thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57 mm; Tôn kèm màu thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm; Tôn lạnh màu thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm; Tôn phủ màu thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm; Thép cán nguội thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm; Thép cán nguội thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57 mm; Thép cán nóng thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57 mm; Thép cán nguội loại 2 có độ dày < 0.57 mm; Thép cán nóng loại 2 có độ dày < 0.57 mm; Thép cán nguội loại 2 có độ dày ≥ 0.57 mm; Thép cán nóng loại 2 có độ dày ≥ 0.57 mm; Thép hộp kèm thứ phẩm; Thép ống đen thứ phẩm; Hộp kim nhôm (dạng xi); Hộp kim kèm (dạng xi); Hộp kim kèm (dạng vụn); Hộp kim kèm (dạng bột); Biên thép cán nóng 5 – 20 mm; Thép hộp kèm thứ phẩm quy cách A1.

Công ty kính mời quý khách hàng trong nước và quốc tế có đủ điều kiện và năng lực tham dự gói thầu này tại VPDD TP.HCM và các địa điểm có tổ chức đấu thầu trực tuyến của công ty, cụ thể như sau:

1. VPDD TP.HCM: Số 183 Nguyễn Văn Trỗi, P. 10, Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.
2. Nhà máy Hoa Sen Yên Bái: Thôn Đồng Danh, Xã Minh Quân, Huyện Trấn Yên, Tỉnh Yên Bái.
3. Nhà máy Hà Nam: CCN Kiện Khê I, Thị trấn Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam.
4. Nhà máy Hoa Sen Nghệ An (Đồng Hới): Lô CN 1-8, KCN Đồng Hới, Xã Quỳnh Lập, Thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.
5. Nhà máy Hoa Sen Nhơn Hòa Bình Định: Lô A1.1 và TT 6.2 & 7 KCN Nhơn Hòa, Tx. An Nhơn, T. Bình Định.

Các khách hàng có nguyện vọng tham gia đấu thầu có thể tìm hiểu thêm các thông tin chi tiết và nhận hồ sơ mời thầu tại địa chỉ:

STT	Tên Chi nhánh	Địa chỉ	Tên viết tắt
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Số 183 Nguyễn Văn Trỗi, P. 10, Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh.	VPDD
2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen - Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ	Đường 1B, KCN Phú Mỹ I, T.T Phú Mỹ I, H. Tân Thành, T. Bà Rịa Vũng Tàu	PHÚ MỸ
3	Công ty TNHH MTV Vật Liệu Xây Dựng Hoa Sen	Đường 2B, KCN Phú Mỹ I, T.T Phú Mỹ I, H. Tân Thành, T. Bà Rịa Vũng Tàu.	VLXD PHÚ MỸ
4	Công ty TNHH MTV Hoa Sen Phú Mỹ	Đường 1A, KCN Phú Mỹ I, T.T Phú Mỹ, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	MTV PHÚ MỸ
5	Công ty TNHH MTV Hoa Sen Bình Định	Lô A1.1 và TT 6.2 & 7 KCN Nhơn Hòa, Tx. An Nhơn, T. Bình Định	BÌNH ĐỊNH - NHƠN HÒA
6	Công ty TNHH Một Thành Viên Hoa Sen Nhơn Hội Bình Định	Thôn Hội Sơn, xã Nhơn Hội, Tp. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	BÌNH ĐỊNH - NHƠN HỘI
7	Công ty TNHH MTV Hoa Sen Nghệ An	Lô CN 1-8, KCN Đồng Hới, Xã Quỳnh Lập, Thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	NGHỆ AN - ĐỒNG HỚI
8	Công ty TNHH MTV Hoa Sen Nghệ An tại Nam Cẩm	KCN Nam Cẩm, Xã Nghi Xá, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An	NGHỆ AN - NAM CẨM
9	Công ty TNHH MTV Hoa Sen Hà Nam	CCN Kiện Khê I, Thị trấn Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam	HÀ NAM
10	Công Ty TNHH MTV VLXD Hoa Sen Yên Bái	Thôn Đồng Danh Xã Minh Quân Huyện Trấn Yên Tỉnh Yên Bái.	YÊN BÁI

- Điện thoại: 0982.836.394

- Người liên hệ: Chị Lê Thị Ái Hoa – BP Đấu thầu HSG

Các đơn vị tham dự đấu thầu nhận bộ Hồ sơ mời thầu hoàn chỉnh tại địa chỉ VPDD TP.HCM và các địa điểm có tổ chức đấu thầu trực tuyến từ 8h00 ngày 21 tháng 04 năm 2020 đến 17h00 ngày 27 tháng 04 năm 2020 (Lưu ý: sáng từ 8h00 đến 12h00, chiều từ 13h00 đến 17h30).

Hồ sơ tham gia dự thầu phải được gửi đến địa chỉ VPDD và các địa điểm có tổ chức đấu thầu trực tuyến chậm nhất trước 12h00 ngày 28 tháng 04 năm 2020 (Trước thời điểm đóng thầu và tiền bảo lãnh dự thầu phải được chuyển cho bên Mở Thầu trước 15h00 ngày 27 tháng 04 năm 2020).

Hồ sơ tham dự đấu thầu bao gồm:

- Giới thiệu chung về năng lực Công ty và Bản sao công chứng Giấy phép Đăng ký kinh doanh (dành cho đơn vị tham gia lần đầu)(nếu có).
- Hồ sơ mời thầu do Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen cung cấp.
- Số tiền bảo lãnh dự thầu tương ứng từng lô hàng:

Lô	Stt	Mặt hàng	Nơi nhận hàng	Tiền bảo lãnh dự thầu (triệu đồng/lô)	Số lượng chốt bán dự kiến theo lô (tấn)	Số lượng bao tiêu dự kiến (ước tính tấn/tháng)	
						Min (tấn)	Max (tấn)
1	1	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 100 tấn	Phú Mỹ	80	100		
	2	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 200 tấn	Phú Mỹ	160	200		
	3	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 300 tấn	Phú Mỹ	240	300		
	4	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 400 tấn	Phú Mỹ	320	400		
	5	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 500 tấn	Phú Mỹ	400	500		
	6	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 100 tấn	Bình Định - Nhơn Hội	80	100		
	7	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 150 tấn	Bình Định - Nhơn Hội	120	150		
	8	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 200 tấn	Bình Định - Nhơn Hội	160	200		
	9	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 100 tấn (Ghi chú: Khách hàng tự bốc hàng lên xe)	Nghệ An - Đồng Hới	80	100		
	10	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 150 tấn (Ghi chú: Khách hàng tự bốc hàng lên xe)	Nghệ An - Đồng Hới	120	150		
	11	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 200 tấn (Ghi chú: Khách hàng tự bốc hàng lên xe)	Nghệ An - Đồng Hới	160	200		
	12	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 250 tấn (Ghi chú: Khách hàng tự bốc hàng lên xe)	Nghệ An - Đồng Hới	200	250		
	13	Thép cán nguội Pubcoil - Lô 400 tấn (Ghi chú: Khách hàng tự bốc hàng lên xe)	Nghệ An - Đồng Hới	320	400		
2	1	Biên thép cán nguội - Lô 50 tấn	Phú Mỹ	30	50		
	2	Biên thép cán nguội - Lô 100 tấn	Phú Mỹ	65	100		
3	1	Biên thép kẽm lạnh - Lô 50 tấn	VLXD Phú Mỹ	30	50		
	2	Biên thép kẽm lạnh - Lô 150 tấn	VLXD Phú Mỹ	95	150		
4		Biên thép kẽm lạnh	MTV Phú Mỹ	30		30	50
5		Biên thép kẽm lạnh	Phú Mỹ	25		20	40
6		Biên thép kẽm lạnh	Bình Định - Nhơn Hội	45		50	70
7		Biên thép kẽm lạnh	Nghệ An - Đồng Hới	40		30	60
8		Biên thép kẽm lạnh	Hà Nam	20		25	30
9		Tôn tấm thứ phẩm các loại có độ dày < 0.57mm	Phú Mỹ	80		50	100
10		Tôn tấm thứ phẩm các loại (70 - 80% hàng < 0.57, 20 - 30% hàng ≥ 0.57) dạng tấm, khách hàng sẽ phải tự bốc tay lên xe. Dạng cuộn, nhà máy hỗ trợ lên hàng	Nghệ An - Đồng Hới	15		10	20
11		Tôn tấm thứ phẩm các loại có độ dày ≥ 0.57mm	Phú Mỹ	35		30	50
12		Tôn tấm thứ phẩm các loại có độ dày < 0.57mm (90% hàng có độ dày < 0.57mm)	Bình Định - Nhơn Hội	30		30	40
13		Tôn tấm (dạng bao bì)	Hà Nam	5		7	9
14		Tôn tấm (dạng bao bì)	VLXD Phú Mỹ	5		3	5
15		Tôn tấm thứ phẩm các loại (tấm đầu vào)	VLXD Phú Mỹ	10		10	15
16	1	Tôn thép thứ phẩm các loại - Lô 100 tấn	Phú Mỹ	65	100		
	2	Tôn thép thứ phẩm các loại - Lô 150 tấn	Phú Mỹ	95	150		
	3	Tôn thép thứ phẩm các loại - Lô 200 tấn	Phú Mỹ	130	200		
17		Tôn thép thứ phẩm các loại	Bình Định - Nhơn Hội	45		50	70

Lô	Stt	Mặt hàng	Nơi nhận hàng	Tiền bảo lãnh dự thầu (triệu đồng/lô)	Số lượng chốt bán dự kiến theo lô (tấn)	Số lượng bao tiêu dự kiến (ước tính tấn/tháng)	
						Min (tấn)	Max (tấn)
18		Tôn thép thứ phẩm các loại	VLXD Phú Mỹ	30		40	50
19		Tôn thép thứ phẩm các loại	MTV Phú Mỹ	15		12	25
20		Tôn thép thứ phẩm các loại	Bình Định - Nhơn Hòa	5		5	10
21		Tôn thép thứ phẩm các loại	Nghệ An - Đông Hải	60		50	100
22		Tôn thép thứ phẩm các loại	Hà Nam	5		4	6
23		Sắt thép thứ phẩm cơ khí	Phú Mỹ	10		10	20
24		Sắt thép thứ phẩm cơ khí	Bình Định - Nhơn Hòa	5		2	5
25	1	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng có lõi sắt < 100kg)	Phú Mỹ	50	50		
		Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng có gắn lõi sắt < 100kg)	Phú Mỹ				
	2	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng có lõi sắt < 100kg)	Phú Mỹ	100	100		
		Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng có gắn lõi sắt < 100kg)	Phú Mỹ				
	3	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng có lõi sắt < 100kg)	Phú Mỹ	150	150		
		Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng có gắn lõi sắt < 100kg)	Phú Mỹ				
	4	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng có lõi sắt < 100kg)	Phú Mỹ	250	250		
		Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng có gắn lõi sắt < 100kg)	Phú Mỹ				
26	1	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng gắn lõi sắt < 100 kg). Hàng rách biên, bong tróc nhám xỉ nặng.	Phú Mỹ	30	44.98		
		Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng gắn lõi sắt < 100 kg). Hàng rách biên, bong tróc nhám xỉ nặng.	Phú Mỹ				
	2	Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng gắn lõi sắt < 100 kg). Hàng rách biên, bong tróc nhám xỉ nặng.	Nghệ An - Đông Hải	95	151.14		
		Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng gắn lõi sắt < 100 kg). Hàng rách biên, bong tróc nhám xỉ nặng.	Nghệ An - Đông Hải				
27		Tôn kẽm thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng gắn lõi sắt < 100 kg)	Nghệ An - Đông Hải	120		80	120
		Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng gắn lõi sắt < 100 kg)	Nghệ An - Đông Hải				
28	1	Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57 mm (bao gồm cả hàng gắn lõi sắt < 100 kg, 50% hàng > 1 tấn).	Bình Định - Nhơn Hội	35	33.80		
	2	Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57mm (80% hàng > 1 tấn). Hàng bong tróc, móp biên.	Bình Định - Nhơn Hội	10	13.35		
	3	Tôn lạnh thứ phẩm có độ dày < 0.57mm (90% hàng > 2 tấn). Hàng tôn mới cho dây chuyền mạ màu, có đoạn dính sơn.	Bình Định - Nhơn Hội	10	14.07		
29		Tôn kẽm màu thứ phẩm có độ dày < 0.57mm. (bao gồm lõi sắt < 100 kg)	Phú Mỹ	130		50	100
		Tôn lạnh màu thứ phẩm có độ dày < 0.57mm. (bao gồm lõi sắt < 100 kg)	Phú Mỹ				
		Tôn phủ màu thứ phẩm có độ dày < 0.57mm. (bao gồm lõi sắt < 100 kg)	Phú Mỹ				
30		Tôn kẽm màu thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm. (bao gồm lõi sắt < 100 kg)	Phú Mỹ	110		100	120
		Tôn lạnh màu thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm. (bao gồm lõi sắt < 100 kg)	Phú Mỹ				
		Tôn phủ màu thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm. (bao gồm lõi sắt < 100 kg)	Phú Mỹ				

Lô	Stt	Mặt hàng	Nơi nhận hàng	Tiền bảo lãnh dự thầu (triệu đồng/lô)	Số lượng chốt bán dự kiến theo lô (tấn)	Số lượng bao tiêu dự kiến (ước tính tấn/tháng)	
						Min (tấn)	Max (tấn)
31		Tôn lạnh màu thứ phẩm có độ dày < 0.57mm (bao gồm cả hàng gắn lõi sắt < 100 kg)	Nghệ An - Đông Hội	45		10	30
		Tôn kẽm màu thứ phẩm có độ dày < 0.57mm (bao gồm cả hàng gắn lõi sắt < 100 kg)	Nghệ An - Đông Hội				
32		Tôn lạnh màu thứ phẩm có độ dày < 0.57mm. (bao gồm lõi sắt < 100 kg). 95% hàng < 1 tấn	Bình Định - Nhơn Hội	45	32.36		
33	1	Thép dây mạ kẽm thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm	Phú Mỹ	100	100		
		Thép dây mạ lạnh thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm	Phú Mỹ				
	2	Thép dây mạ kẽm thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm	Phú Mỹ	150	150		
		Thép dây mạ lạnh thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm	Phú Mỹ				
	3	Thép dây mạ kẽm thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm	Phú Mỹ	200	200		
		Thép dây mạ lạnh thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm	Phú Mỹ				
34		Thép dây mạ kẽm thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm	Nghệ An - Đông Hội	50		30	50
		Thép dây mạ lạnh thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm	Nghệ An - Đông Hội				
35	1	Thép dây mạ kẽm thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm. Hàng rách biên, bong tróc nhám xỉ nặng.	Phú Mỹ	15	23.28		
		Thép dây mạ lạnh thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm. Hàng rách biên, bong tróc nhám xỉ nặng.	Phú Mỹ				
	2	Thép dây mạ kẽm thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm. Hàng cạ biên, bong tróc nhám xỉ nặng.	Nghệ An - Đông Hội	5	10.14		
		Thép dây mạ lạnh thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm. Hàng cạ biên, bong tróc nhám xỉ nặng.	Nghệ An - Đông Hội				
36		Thép dây mạ lạnh thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm (hàng < 1 tấn). Hàng tôn môi cho dây chuyển mạ màu, có đoạn dính sơn.	Bình Định - Nhơn Hội	2	1.73		
37		Thép cán nguội thứ phẩm có độ dày < 0.57mm (bao gồm cả hàng gắn lõi sắt < 100 kg)	Nghệ An - Đông Hội	25		10	30
38		Thép cán nguội, cán nóng thứ phẩm có độ dày < 0.57mm	Phú Mỹ	80		80	100
39		Thép cán nguội L2 có độ dày < 0.57mm (hàng < 2 Tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng, 70% có độ dày < 0.57mm)	Phú Mỹ	85	100		
		Thép cán nóng L2 có độ dày < 0.57mm (hàng < 2 Tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng, 70% có độ dày < 0.57mm)	Phú Mỹ				
40		Thép cán nguội L2 có độ dày < 0.57mm (hàng < 2 Tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng, 70% có độ dày < 0.57mm)	Phú Mỹ	50		30	60
		Thép cán nóng L2 có độ dày < 0.57mm (hàng < 2 Tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng, 70% có độ dày < 0.57mm)	Phú Mỹ				
41	1	Thép cán nóng L2 có độ dày < 0.57mm (hàng > 2 Tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng, 70% có độ dày < 0.57mm)	Phú Mỹ	10	9.65		
	2	Thép cán nguội L2 có độ dày < 0.57mm (hàng < 2 tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng).	Bình Định - Nhơn Hội	5	7.61		
42		Thép cán nguội thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm	Phú Mỹ	30		30	40
43		Thép cán nóng, cán nguội thứ phẩm có độ dày ≥ 0.57mm (50% hàng > 2 tấn).	Bình Định - Nhơn Hội	15	22.61		

Lô	Stt	Mặt hàng	Nơi nhận hàng	Tiền bảo lãnh dự thầu (triệu đồng/lô)	Số lượng chốt bán dự kiến theo lô (tấn)	Số lượng bao tiêu dự kiến (ước tính tấn/tháng)	
						Min (tấn)	Max (tấn)
44		Thép cán nguội thứ phẩm có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$	Nghệ An - Đông Hải	25		10	30
		Thép cán nóng thứ phẩm có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$	Nghệ An - Đông Hải				
45	1	Thép cán nguội L2 có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$ (hàng < 2 Tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng, 70% có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$)	Phú Mỹ	80	100		
		Thép cán nóng L2 có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$ (hàng < 2 Tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng, 70% có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$)	Phú Mỹ				
	2	Thép cán nguội L2 có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$ (hàng < 2 Tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng, 70% có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$)	Phú Mỹ	125	150		
		Thép cán nóng L2 có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$ (hàng < 2 Tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng, 70% có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$)	Phú Mỹ				
46		Thép cán nguội L2 có độ dày $\geq 0.57\text{mm}$ (hàng ≥ 2 tấn, bao gồm cả hàng có 2 độ dày trên cùng 1 cuộn hàng 70% hàng $\geq 0.57\text{mm}$).	Phú Mỹ	115	139.16		
47		Thứ phẩm dạng băng (băng kẽm, băng lạnh)	Nghệ An - Đông Hải	5	4.57		
48	1	Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1- Lô 30 tấn	VLXD Phú Mỹ	40	30		
	2	Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1- Lô 60 tấn	VLXD Phú Mỹ	80	60		
	3	Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1- Lô 100 tấn	VLXD Phú Mỹ	130	100		
	4	Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1- Lô 15 tấn	Bình Định - Nhơn Hòa	20	15		
	5	Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1- Lô 20 tấn	Bình Định - Nhơn Hòa	25	20		
	6	Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1- Lô 30 tấn	Bình Định - Nhơn Hòa	40	30		
	7	Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1- Lô 35 tấn	Bình Định - Nhơn Hòa	45	35		
49		Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1	Nghệ An - Nam Cẩm	35		10	30
50		Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1	Hà Nam	30		20	25
51		Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1	Yên Bái	20		10	16
52		Thép hộp kẽm thứ phẩm quy cách A1	MTV Phú Mỹ	35		15	30
53		Thép hộp kẽm thứ phẩm	MTV Phú Mỹ	15		10	20
54	1	Thép hộp kẽm thứ phẩm - Lô 30 tấn	VLXD Phú Mỹ	20	30		
	2	Thép hộp kẽm thứ phẩm - Lô 60 tấn	VLXD Phú Mỹ	40	60		
	3	Thép hộp kẽm thứ phẩm - Lô 25 tấn	Bình Định - Nhơn Hòa	15	25		
55		Thép hộp kẽm thứ phẩm	Hà Nam	10		10	15
56		Thép hộp kẽm thứ phẩm	Yên Bái	5		5	9
57		Thép ống nhúng kẽm thứ phẩm quy cách A1	MTV Phú Mỹ	15		5	15
58		Thép ống nhúng kẽm thứ phẩm	MTV Phú Mỹ	10		5	15
59		Thép ống đen thứ phẩm quy cách A1	MTV Phú Mỹ	20		20	35
60		Thép ống đen thứ phẩm	MTV Phú Mỹ	15		10	25
61		Hợp kim nhôm (dạng xi)	Phú Mỹ	100		50	100
62		Hợp kim nhôm (dạng xi) (Khách hàng tự bốc hàng lên xe)	Nghệ An - Đông Hải	70		50	70

Lô	Stt	Mặt hàng	Nơi nhận hàng	Tiền bảo lãnh dự thầu (triệu đồng/lô)	Số lượng chốt bán dự kiến theo lô (tấn)	Số lượng bao tiêu dự kiến (ước tính tấn/tháng)	
						Min (tấn)	Max (tấn)
63		Hộp kim nhôm (dạng xi)	Bình Định - Nhơn Hội	50		40	50
64		Hộp kim kẽm (dạng xi)	Phú Mỹ	150		20	40
65		Hộp kim kẽm (dạng xi) (Khách hàng tự bốc hàng lên xe)	Nghệ An - Đông Hồi	150		20	40
66		Hộp kim kẽm (dạng xi)	Bình Định - Nhơn Hội	110		25	30
67		Hộp kim kẽm (dạng xi)	MTV Phú Mỹ	55		5	15
68		Hộp kim kẽm (dạng vụn)	MTV Phú Mỹ	75		20	50
69		Hộp kim kẽm (dạng bột)	MTV Phú Mỹ	50		5	20
70		Thứ phẩm hợp kim nhôm kẽm vụn	Phú Mỹ	10		20	25
71		Thứ phẩm hợp kim nhôm kẽm vụn	Nghệ An - Đông Hồi	20		30	45
72	1	Biên thép cán nóng 5-20mm - Lô 100 tấn	Phú Mỹ	80	100		
	2	Biên thép cán nóng 5-20mm - Lô 150 tấn	Phú Mỹ	120	150		
	3	Biên thép cán nóng 5-20mm - Lô 200 tấn	Phú Mỹ	160	200		
	4	Biên thép cán nóng 5-20mm - Lô 250 tấn	Phú Mỹ	200	250		
	5	Biên thép cán nóng 5-20mm - Lô 50 tấn	Bình Định - Nhơn Hội	40	50		
	6	Biên thép cán nóng 5-20mm - Lô 100 tấn	Bình Định - Nhơn Hội	80	100		
	7	Biên thép cán nóng 5-20mm - Lô 100 tấn (Khách phải xâu hàng vào cầu)	Nghệ An - Đông Hồi	80	100		
	8	Biên thép cán nóng 5-20mm - Lô 150 tấn (Khách phải xâu hàng vào cầu)	Nghệ An - Đông Hồi	120	150		
	9	Biên thép cán nóng 5-20mm - Lô 200 tấn (Khách phải xâu hàng vào cầu)	Nghệ An - Đông Hồi	160	200		
73		Biên thép cán nóng 5-20mm	MTV Phú Mỹ	20		10	20
74	1	Biên thép cán nóng ngoài khổ 5-20 mm - Lô 50 tấn	Phú Mỹ	35	50		
	2	Biên thép cán nóng ngoài khổ 5-20 mm - Lô 100 tấn	Phú Mỹ	70	100		
	3	Biên thép cán nóng ngoài khổ 5-20 mm - Lô 150 tấn	Phú Mỹ	105	150		
	4	Biên thép cán nóng ngoài khổ 5-20 mm - Lô 200 tấn	Phú Mỹ	140	200		
75		Biên thép cán nóng ngoài khổ 5-20 mm	MTV Phú Mỹ	5		8	10
76		Thép thứ phẩm (dạng dăm bảo)	Bình Định - Nhơn Hòa	10		15	25
77		Thép thứ phẩm (dạng dăm bảo)	Hà Nam	2		4	5

Ghi chú:

- Để đảm bảo quyền lợi của khách hàng, chúng tôi khuyến cáo Bên Dự thầu nên xem hàng thực tế các mặt hàng thứ phẩm, phụ phẩm tại các kho của Hoa Sen trước khi tham gia đấu thầu.
- Riêng mặt hàng Thép cán nóng, thép cán nguội – Pubcoil được chào đồng nhất không phân biệt hàng ri sét và không ri sét;
- Riêng các mặt hàng Hộp kim nhôm, Hộp kim kẽm, yêu cầu các đơn vị mua mặt hàng này phải cung cấp hồ sơ môi trường phù hợp như sau:
 1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
 2. Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt;
 3. Xác nhận bảo đảm yêu cầu bảo vệ môi trường hoặc Xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường;
 4. Tài liệu chứng minh chất thải rắn công nghiệp thông thường sau khi tiếp nhận là nguyên liệu của quá trình sản xuất (nếu các tài liệu tại mục 1, 2, 3 không đủ căn cứ xác định);
- Đối với những mặt hàng Thứ phẩm, phụ phẩm chốt bán theo lô thì dung sai nhận hàng $\pm 5\%$.
- Đối với các mặt hàng Thứ phẩm, phụ phẩm (các mặt hàng bao tiêu), Bên dự thầu nhận hàng tồn kho trước ngày 01/05/2020 và hàng phát sinh đến hết ngày 31/05/2020, thời gian nhận hàng từ 06/05/2020 đến 05/06/2020.
- Đối với các mặt hàng Thứ phẩm, Phụ phẩm chào theo lô, Bên dự thầu nhận hàng tồn kho đến hết ngày 31/05/2020, thời gian nhận hàng từ 02/05/2020 đến 31/05/2020.
- Bên Dự thầu đóng tiền bảo lãnh dự thầu cho lô hàng nào chỉ được đấu giá lô hàng đó (không được sử dụng tiền cọc của lô hàng không trúng thầu để đấu giá lô hàng khác).

- Đơn giá chào thầu hợp lệ là đơn giá chào phải làm tròn hàng đơn vị 0 đồng, trường hợp vi phạm bên Dự thầu sẽ không được chào giá lại mặt hàng đó.
- Quy trình vào/ra cổng bảo vệ tại các nhà máy của Hoa Sen có lắp đặt phần mềm kiểm tra ngẫu nhiên khi xe vào/ra lấy hàng. Vì vậy, khi xe của Quý khách hàng được ngẫu nhiên lựa chọn, vui lòng hợp tác và phối hợp chặt chẽ với Nhà máy để công tác kiểm soát hàng hóa trên xe được nhanh chóng, chính xác, và theo đúng quy định của Nhà máy.
- Để đảm bảo đủ quyền lợi và điều kiện tham gia đấu thầu, khách hàng nộp số tiền bảo lãnh dự thầu trước 15h00 ngày 27/04/2020.
- Hồ sơ dự thầu sẽ được mở công khai vào 14h00, ngày 28 tháng 04 năm 2020.

II. Bên Mời thầu và Bên Dự thầu

- Bên Mời thầu: Hoa Sen Group và các nhà máy trực thuộc Hoa Sen Group được quy định tại Mục I.
- Bên Dự thầu: Cá nhân, đơn vị, tổ chức có đầy đủ năng lực tài chính, phương tiện vận chuyển, kho bãi và điều kiện cần thiết khác để tham gia đấu thầu.

III. Nội dung mời thầu

- Bên Mời thầu cung cấp Thép Thử phẩm, Phụ phẩm phát sinh trong quá trình sản xuất theo danh mục các mặt hàng trên của Nhà máy Sản xuất Thép lá cán nguội, dây chuyền mạ tôn kẽm, mạ tôn màu, mạ hợp kim nhôm kẽm (tôn lạnh), dây chuyền cắt tấm, dây chuyền cắt băng, dây chuyền sản xuất ống thép,... của Hoa Sen Group và các nhà máy trực thuộc Hoa Sen Group được quy định tại Mục I.

IV. Địa điểm và lịch trình

1. Nhận và nộp hồ sơ dự thầu tại : VPĐD TP.HCM và các địa điểm có tổ chức đấu thầu trực tuyến.
2. Người liên hệ: Chị Lê Thị Ái Hoa
3. Điện thoại : 0982.836.394

Lịch trình dự kiến:

- | | |
|--|--|
| - Ngày 21/04/2020: | Thông báo mời thầu. |
| - 21/04/2020 ~ 17h00, 27/04/2020: | Gửi hồ sơ mời thầu. |
| - Ngày 21/04/2020 ~ 15h00, 27/04/2020: | Thu tiền bảo lãnh dự thầu (tiền phải có trong tài khoản của Hoa Sen Group hoặc các công ty con/ nhà máy trước thời điểm mở thầu – đối với chuyển khoản). |
| - Ngày 21/04/2020 ~ 12h00, 28/04/2020: | Thu hồ sơ dự thầu. |
| - 14h00, 28/04/2020: | Mở thầu (tại VPĐD TP. HCM và các địa điểm có tổ chức đấu thầu trực tuyến). |
| - Ngày 28/04/2020: | Thông báo đơn vị trúng thầu. |
| - Ngày 29/04/2020 ~ 05/05/2020: | Soạn thảo và ký kết Hợp đồng. |

V. Hình thức đấu thầu

- Giá đấu thầu là giá do Bên Dự thầu đề nghị trong Hồ sơ dự thầu đã bao gồm 10% thuế VAT. Giá đấu thầu của từng Bên Dự thầu sẽ được tuyệt đối bảo mật cho đến khi mở thầu công khai.
- Giá sản là giá do Bên Mở thầu công bố.
- Mỗi đơn vị hoặc cá nhân tham gia đấu thầu sẽ bỏ phiếu kín theo giá chào thầu của mình. Sau khi đã tập hợp đủ số phiếu, đại diện Bên Mời thầu sẽ đọc giá bỏ thầu của từng Bên Dự thầu một cách công khai dưới sự chứng kiến của các thành viên tham dự (Bên Mở thầu và Bên Dự thầu).
- Mỗi cá nhân, đơn vị có thể tham gia đấu thầu tất cả hoặc từng loại Thép Thử phẩm, Phụ phẩm được nêu trong danh mục hàng hóa trong Hồ sơ mời thầu.
- Giá trúng thầu là giá chào cao nhất và cao hơn hoặc bằng giá sản được công bố. Trong buổi đấu thầu nếu có lô hàng nào mà các đơn vị đều chào giá thấp hơn giá sản hoặc có từ 2 đơn vị trở lên chào giá bằng nhau (là đơn giá cao nhất và cao hơn giá sản) thì các đơn vị đó sẽ tham gia chào giá lần 2 bằng phương thức bỏ phiếu kín và mở giá trực tiếp tại buổi đấu thầu.
- Kết quả chào giá lần 2 được xử lý như sau:
 - + Đối với trường hợp đơn vị chào giá lần 2 cao hơn hoặc bằng giá sản và cao nhất trong các đơn vị tham gia thì sẽ chốt cho đơn vị đó;
 - + Đối với trường hợp có từ 2 đơn vị trở lên chào giá bằng nhau (là đơn giá cao nhất và cao hơn giá sản) thì các đơn vị đó sẽ tham gia chào giá lần 3 bằng phương thức bỏ phiếu kín và mở giá trực tiếp tại buổi đấu thầu;
 - + Trường hợp tất cả các đơn vị chào giá lần 2 có giá chào vẫn thấp hơn giá sản thì lô hàng này sẽ không có đơn vị trúng thầu, Bên Mở thầu sẽ quyết định tổ chức lại lô hàng này tại buổi đấu thầu khác hoặc chào giá cạnh tranh.
- Trường hợp tham gia bỏ giá lần 2, lần 3 chỉ áp dụng đối với các nhà thầu đang có mặt trực tiếp tại buổi đấu thầu tại VPĐD TP. HCM hoặc các địa điểm có tổ chức đấu thầu trực tuyến của Hoa Sen Group.
- Mở và công bố giá sản của Hoa Sen Group và các nhà máy trực thuộc Hoa Sen Group được quy định tại mục I (giá sản đã được bảo mật, niêm phong, trước khi mở phải có sự xác nhận của các thành viên tham dự, là Bên Mở thầu và Bên Dự thầu).
- Bên Dự thầu chỉ được nhận kết quả đấu thầu các mặt hàng mà Bên Dự thầu tham dự.
- Giá trúng thầu sẽ là giá đã ký Hợp đồng. Đơn giá này sẽ được duy trì trong suốt thời gian hiệu lực Hợp đồng.

VI. Điều kiện đối với Bên Dự thầu và trúng thầu :

- Cá nhân, đơn vị, tổ chức đủ điều kiện tham dự có nhu cầu và chấp nhận các nội dung của Hồ sơ Mời thầu này đều được tham gia đấu thầu.
- Bên Dự thầu tham gia đấu thầu loại hàng hoá nào thì nộp bảo lãnh dự thầu hàng hoá đó, không được sử dụng tiền cọc của lô hàng không trúng thầu để đấu giá lô hàng khác (theo mục I, Thư mời thầu).
- Thành phần tham dự buổi đấu thầu của Bên Dự Thầu:
 - + Trường hợp Bên Dự Thầu là cá nhân: cá nhân có quyền tự tham gia hoặc ủy quyền hợp pháp lại cho một cá nhân khác;
 - + Trường hợp Bên Dự Thầu là doanh nghiệp: mỗi đơn vị chỉ cử 1 người tham dự, nếu người tham dự không phải là người đại diện theo Pháp luật của đơn vị đó thì phải có Giấy giới thiệu hoặc Giấy ủy quyền hợp pháp của người đại diện theo Pháp luật.
- Số tiền bảo lãnh dự thầu trên phải được nộp trước 15h00 ngày 27/04/2020 bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Hoa Sen Group hoặc các công ty con/ nhà máy (khi chuyển tiền cọc vui lòng chuyển đúng thời hạn và phải thông báo với người phụ trách biết thông tin).

- Bên Dự thầu tham gia bỏ thầu lô hàng tại nhà máy nào thì phải chuyển khoản tiền bảo lãnh Dự thầu vào tài khoản nhà máy đó.
- Bên Dự thầu trúng thầu loại hàng hoá nào, thì số tiền bảo lãnh dự thầu của loại hàng hoá đó sẽ được chuyển thành tiền đặt cọc Hợp đồng. Trong trường hợp, Bên Dự thầu đã trúng thầu, nhưng vì bất kỳ lý do nào đó không nhận hàng, thì tiền cọc của Bên Dự thầu sẽ không được hoàn trả.
- Trường hợp Bên Dự thầu không trúng thầu, số tiền bảo lãnh dự thầu sẽ được hoàn trả lại trong vòng 03 ngày làm việc sau ngày công bố kết quả trúng thầu (không kể ngày Lễ, Tết, thứ 7 và chủ nhật).
- Sau khi trúng thầu, Bên Mời thầu và Bên Dự thầu sẽ tiến hành ký kết Hợp đồng mua bán:
 - + Đối với các danh mục hàng hóa nhận hàng tại kho Phú Mỹ ký Hợp đồng với Công ty Cổ phần tập đoàn Hoa Sen tại Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ;
 - + Đối với các danh mục hàng hóa nhận hàng tại kho VLXD Phú Mỹ ký hợp đồng với Công ty TNHH Một Thành Viên Vật Liệu Xây Dựng Hoa Sen;
 - + Đối với các danh mục hàng hóa nhận hàng tại kho Nghệ An - Đông Hồi, Nghệ An - Nam Cẩm ký hợp đồng với Công ty TNHH Một Thành Viên Hoa Sen Nghệ An;
 - + Đối với các danh mục hàng hóa nhận hàng tại kho Bình Định - Nhơn Hòa ký hợp đồng với Công ty TNHH Một Thành Viên Hoa Sen Bình Định;
 - + Đối với các danh mục hàng hóa nhận hàng tại kho Bình Định - Nhơn Hội ký hợp đồng với Công ty TNHH Một Thành Viên Hoa Sen Nhơn Hội Bình Định;
 - + Đối với các danh mục hàng hóa nhận hàng tại kho Hà Nam ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV Hoa Sen Hà Nam;
 - + Đối với các danh mục hàng hóa nhận hàng tại kho MTV Phú Mỹ ký hợp đồng với Công ty MTV Hoa Sen Phú Mỹ;
 - + Đối với các danh mục hàng hóa nhận hàng tại kho Yên Bái ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV VLXD Hoa Sen Yên Bái.
- Trường hợp Bên Dự thầu đã trúng thầu (gọi tắt là Bên Mua) nhưng chậm trễ ký Hợp đồng hoặc không ký Hợp đồng trong vòng 03 ngày kể từ ngày thông báo kết quả trúng thầu bằng văn bản, e-mail, điện thoại; thì Bên Mua chấp nhận chịu mức phạt bằng số tiền bảo lãnh dự thầu của loại hàng hoá trúng thầu.
- Sau khi ký Hợp đồng, Bên Mua tiến hành nhận hàng. Trước khi nhận hàng, Bên Mời Thầu (gọi tắt là Bên Bán) sẽ gửi Thông báo giao hàng cho Bên Mua về số lượng hàng dự kiến sẽ giao bằng Fax/Email...(Bên Mua phải xác nhận đã nhận Thông báo và gửi lại cho Bên Bán bằng Fax/Email...). Trong vòng 48 giờ kể từ khi Bên Bán gửi Thông báo giao hàng, Bên Mua phải tiến hành nhận hết số hàng theo thông báo và thu gom hàng hóa gọn gàng sạch sẽ, nếu quá 48 giờ Bên Mua chưa đến nhận hàng, Bên Bán sẽ làm Thông báo lần thứ 2, và trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được Thông báo lần 2, Bên Mua phải tiến hành nhận hết số hàng và thu gom hàng hóa gọn gàng sạch sẽ. Nếu sau thời gian trên Bên Mua vẫn không tiến hành nhận hàng hoặc nhận hàng nhưng nhận không hết hàng theo như thông báo thì Bên Bán sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên Mua và Bên Bán có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng và không hoàn trả tiền đặt cọc cho Bên Mua.
- Trường hợp các mặt hàng sản xuất trước thời điểm trúng thầu của Hợp đồng này, nếu Bên Bán có nhu cầu giao hàng theo đúng chủng loại mặt hàng trúng thầu, thì Bên Mua phải nhận hết số lượng hàng theo yêu cầu giao hàng từ Bên Bán.
- Trong thời gian hiệu lực Hợp đồng, nếu Bên Mua huỷ bỏ, đơn phương chấm dứt thực hiện hay vi phạm các điều khoản Hợp đồng quy định thì Bên Mua sẽ mất tiền đặt cọc. Bên Bán có quyền cắt Hợp đồng của Bên Mua. Bên Bán sẽ tổ chức đấu thầu lại hoặc chọn nhà thầu cạnh tranh. Khi hết thời hạn Hợp đồng thì tổ chức đấu thầu lại.
- Các mặt hàng Thép thứ phẩm, phụ phẩm, máy móc, thiết bị đã qua sử dụng khi bán được tính theo đơn vị kg hoặc cái. Bên Mua thanh toán 100% trị giá lô hàng bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản trước khi giao nhận hàng hoặc trước khi hàng hoá ra khỏi cổng nhà máy.
- Khi nhận hàng hoá nếu không hợp chủng loại (hàng hoá không đồng nhất, hàng hoá không có trong Hợp đồng) thì Bên Mua và Bên Bán có thể thương lượng lại hoặc từ chối bán hoặc mua hàng hoá không hợp chủng loại. Thương lượng chỉ hợp lệ khi chưa qua cân trọng lượng hàng tại Nhà máy Bên Bán.
- Đối với các mặt hàng Tôn thứ phẩm các loại (tôn kẽm, tôn lạnh, tôn màu) vì đây là mặt hàng Thứ phẩm nên Bên mua sẽ không có quyền khiếu nại về chất lượng hàng hóa và Bên bán sẽ không giải quyết bất kì khiếu nại nào từ Bên mua.
- Các vấn đề phát sinh khác không đề cập trong Hồ sơ thầu sẽ được 2 bên thương lượng và cùng thống nhất giải quyết.

VII. Nhận hàng

- Bên Bán sắp xếp hàng tại một số vị trí của dây chuyền, khu vực sản xuất tại nhà máy của Bên Bán theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng. Bên Mua phải tự bốc hàng hóa và vận chuyển.
- Bên Mua tự sắp xếp thời gian đến nhận hàng hóa, phải thông báo trước thời gian đến nhận hàng cho Bên Bán. Bên Bán chỉ thông báo cho Bên Mua đến nhận hàng khi cần thiết.
- Khi đến địa điểm nhận hàng được thông báo bởi Bên Bán, Bên Mua phải cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển và an toàn giao thông.
- Bên Mua phải chấp hành các quy định của nhà máy.
- Bên Mua chịu trách nhiệm về phương tiện vận chuyển, bốc dỡ hàng hoá.
- Khi cân hàng phải thực hiện nghiêm ngặt theo quy trình cân hàng hóa của Bên Bán quy định, nhằm tránh trường hợp cân hàng không đúng có thể xảy ra. Bên nào có tình vi phạm, tùy vào mức độ sẽ bị xử lý phạt tiền với hành vi tương ứng.
- Lưu ý: Đối với các đơn vị trúng thầu nhưng không lấy hết các mặt hàng trúng thầu (bao gồm số lượng hàng phát sinh trước và trong tháng), ngoài các chế tài, quy định trong Hợp đồng mua bán, các đơn vị này sẽ không được giao dịch với Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen từ 01 đến 03 năm, tùy mức độ vi phạm.

*** Mẫu Hợp đồng sẽ được ký kết giữa Bên Bán và Bên Mua sau khi trúng thầu:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

(V/v: Bán hàng thứ phẩm, phụ phẩm)

Số:

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ... tại

Chúng tôi gồm có:

Bên Bán : ...

Địa chỉ : ...

Mã số thuế : ...

Điện thoại : ... Fax: ...

Số tài khoản : ...

Người đại diện: ...

Theo giấy ủy quyền số

Chức vụ:

Bên Mua : ...

Địa chỉ : ...

Mã số thuế : ...

Điện thoại : ...

Fax: ...

Email: ...

Người đại diện : ...

Theo giấy ủy quyền:

Chức vụ : ...

Hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán theo các điều khoản và điều kiện như sau:

ĐIỀU 1: TÊN HÀNG – QUY CÁCH – KHỐI LƯỢNG – GIÁ CẢ

TT	Tên hàng hoá	Khối lượng ước tính (kg)	Đơn giá (VND/kg)	Kho
1				
2				

Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT 10%.

- Đơn giá trên không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng. Khối lượng thực tế có thể tăng giảm tùy vào tình hình sản xuất của nhà máy mà không cần báo trước.

- Khối lượng: Bên Mua bao tiêu toàn bộ Khối lượng hàng hóa phát sinh đến ngày Khối lượng thực tế được căn cứ vào Khối lượng cân Tại Nhà máy của Bên bán.

ĐIỀU 2: ĐẶT CỌC VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Bên Mua đặt cọc cho Bên Bán số tiền là đồng (Bằng chữ:) ngay sau khi ký Hợp đồng. Số tiền này dùng để đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ theo Hợp đồng này và sẽ được căn trừ vào lần lấy hàng cuối cùng hoặc chuyển thành tiền cọc trong hợp đồng mua bán tiếp theo (nếu Bên Mua đã hoàn thành mọi nghĩa vụ theo Hợp đồng này và có yêu cầu chuyển tiền cọc của Hợp đồng này sang hợp đồng tiếp theo). Trong mọi trường hợp, tiền cọc sẽ không phát sinh bất kỳ lợi tức nào cho Bên Mua.

2. Thanh toán 100% trị giá lô hàng trước khi nhận hàng hoặc trước khi hàng ra khỏi cổng nhà máy Bên Bán, bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Tài khoản số:

Tại

(Hoặc một trong những tài khoản Ngân hàng khác do Bên Bán là chủ sở hữu và được cung cấp bởi Bên Bán)

ĐIỀU 3: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN VÀ BẢO QUẢN HÀNG HÓA

1. Hàng được giao từng phần trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng, trước mỗi đợt giao hàng, Bên Bán sẽ gửi thông báo giao hàng cho Bên Mua về địa điểm, thời gian, khối lượng hàng dự kiến sẽ giao bằng fax, email, hoặc thông qua bưu điện theo thông tin tại phần đầu Hợp đồng. Thông báo giao hàng hợp lệ là thông báo phải được gửi trước thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng ít nhất là 72 giờ.

2. Trong vòng 48 giờ kể từ mỗi khi Bên Bán gửi thông báo giao hàng, Bên Mua phải tiến hành nhận hết khối lượng hàng mà Bên Bán sẵn sàng giao và thu gom gọn gàng sạch sẽ, nếu quá 48 giờ mà Bên Mua chưa nhận hết hàng, Bên Bán sẽ thông báo giao hàng lần thứ 2, và trong vòng 24 giờ kể từ khi Bên Bán gửi thông báo lần 2 Bên Mua phải tiến hành nhận hết khối lượng hàng và thu gom gọn gàng sạch sẽ. Nếu sau thời gian trên Bên Mua vẫn không tiến hành nhận hàng hoặc nhận hàng nhưng nhận không hết khối lượng hàng mà Bên Bán sẵn sàng giao thì Bên Bán có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng và không phải hoàn trả tiền đặt cọc cho Bên Mua.

3. Bên Mua có trách nhiệm thông báo cho Bên Bán về kế hoạch nhận hàng ngay sau khi nhận được thông báo giao hàng của Bên Bán.

4. Bên Bán sắp xếp hàng tại một số vị trí của dây chuyền, khu vực sản xuất tại nhà máy của Bên Bán, Bên Mua phải tự bốc hàng và vận chuyển.

5. Khi đến địa điểm nhận hàng được thông báo bởi Bên Bán, Bên Mua phải cam kết chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển và an toàn giao thông. Nếu địa điểm nhận hàng thuộc các khu vực tại nhà máy của Bên Bán thì mọi nhân viên và phương tiện của Bên Mua phải chấp hành các quy định của nhà máy đó.

6. Bên Mua tự bảo quản hàng hóa và tự chịu trách nhiệm về mọi vấn đề liên quan đến hàng hóa kể từ thời điểm hàng hóa được dịch chuyển để xếp lên phương tiện của Bên Mua.

7. Khi cân hàng phải thực hiện đúng qui trình cân hàng của Bên Bán quy định, nhằm tránh trường hợp sai lệch khối lượng có thể xảy ra. Nếu Bên Mua vi phạm sẽ bị phạt cọc.

8. Chi phí bốc xếp và chi phí vận chuyển: Do Bên Mua chịu. Đồng thời Bên Mua sẽ tự chịu trách nhiệm về an toàn trong suốt quá trình bốc hàng hoá lên phương tiện vận chuyển.

ĐIỀU 4: ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG VÀ PHẠT VI PHẠM

1. Bên Bán có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng và không hoàn lại tiền cọc cho Bên Mua trong trường hợp Bên Mua không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán dẫn đến việc giao hàng không thực hiện được.

2. Trường hợp Bên Mua đơn phương chấm dứt Hợp đồng, Bên Bán sẽ không hoàn lại tiền cọc cho Bên Mua.

3. Nếu Bên Mua không vi phạm các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng mà Bên Bán từ chối giao hàng cho Bên Mua hoặc tự ý bán hàng cho đơn vị khác mà không được sự đồng ý của Bên Mua bằng văn bản hoặc email thì Bên Bán phải chịu mức phạt bằng số tiền Bên Mua đã đặt cọc.

4. Các Bên được miễn trừ trách nhiệm trong các trường hợp bất khả kháng như: lũ lụt, động đất, bão lốc... và các trường hợp bất khả kháng khác theo quy định pháp luật hoặc các trường hợp như mất điện, nhà máy Bên Bán ngừng sản xuất, Bên Bán thiếu nguyên liệu.... Trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng, Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải thông báo cho Bên còn lại biết. Các Bên sẽ không được miễn trừ trách nhiệm trong trường hợp không thông báo hoặc thông báo không đúng quy định về thời gian trừ trường hợp Bên đó chứng minh được rằng có sự kiện khách quan khiến sự thông báo kịp thời bị cản trở và Bên đó đã thực hiện việc thông báo ngay khi có thể.

ĐIỀU 5: MINH BẠCH VÀ CHỐNG TRỤC LỢI

1. Trục lợi là hành vi lợi dụng chức vụ, vị trí công tác, lợi dụng thẩm quyền được giao, lợi dụng hoàn cảnh, cơ hội để tư lợi cho cá nhân/ nhóm cá nhân trong quá trình chào giá, đàm phán, ký kết, thực hiện Hợp đồng này.
2. Để tăng cường sự minh bạch và chống hành vi trục lợi, hai bên cam kết mỗi bên không chi/ nhận hoa hồng; không chi/ nhận chiết khấu, tiền chênh lệch giá; không bao che, hỗ trợ, thúc đẩy các hành vi trục lợi của bất kỳ cá nhân/ nhóm cá nhân nào; không thực hiện bất kỳ hành vi tương tự dưới bất kỳ hình thức nào trước, trong và sau quá trình thực hiện Hợp đồng này.
3. Nếu Bên Mua phát hiện hành vi trục lợi như trên thì Bên Mua có nghĩa vụ thông báo ngay cho Bên Bán và phối hợp với Bên Bán để xử lý. Trường hợp không có thông báo từ Bên Mua mà Bên Bán phát hiện các hành vi trên thì ngay lập tức, Bên Bán có quyền chấm dứt hợp tác, chấm dứt Hợp đồng đang có hiệu lực với Bên Mua mà không phải chịu bất kỳ chế tài nào, những thiệt hại mà Bên Bán phải chịu từ việc chấm dứt hợp đồng trên thì Bên Mua phải có nghĩa vụ bồi thường. Ngoài ra Bên Mua còn phải chịu phạt 8% giá trị Hợp đồng.

Đường dây tiếp nhận thông tin: 0961284289 hoặc gopy@hoasengroup.vn

4. Hiệu lực của Điều này không phụ thuộc vào hiệu lực của Hợp đồng, và chỉ hết hiệu lực sau 05 năm kể từ ngày Hợp đồng này chấm dứt.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các Điều khoản đã qui định trong Hợp đồng.
2. Mọi sửa đổi của Hợp đồng phải được lập thành văn bản, có chữ ký của đại diện có thẩm quyền của hai Bên mới có giá trị pháp lý.
3. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các Bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai Bên có quyền khởi kiện để yêu cầu tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.
4. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày ...[ghi ngày nhận hàng cuối cùng theo hồ sơ mời chào giá cạnh tranh]
5. Hợp đồng được lập thành 04 bản, mỗi Bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

ĐẠI DIỆN BÊN MUA

Lưu ý:

1. Bên Dự thầu phải ghi đầy đủ các nội dung trong Hồ sơ tham dự đấu thầu này.
2. Không được tẩy xóa các nội dung trong Hồ sơ dự thầu.
3. Sau khi đã ghi đầy đủ, Hồ sơ phải được bỏ vào một phong bì bằng giấy cứng, đục. Phong bì được dán kỹ, đóng dấu niêm phong và ký tên.
4. Bên ngoài phong bì ghi rõ tên, địa chỉ Bên Dự thầu và nơi nhận là Bên Mời thầu (Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen – Bộ phận Đấu thầu).
5. Phong bì gửi trực tiếp cho Bộ phận Đấu thầu của Bên Mời thầu và có ký nhận.

Hồ sơ mời thầu số: 01-PPPL/05.20/HISG – Ngày 21 tháng 04 năm 2020.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 04 năm 2020.



Trần Quốc Trí